

DANH SÁCH TRÚNG ĐẦU GIÁ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT ĐỐI VỚI 09 LÔ ĐẤT Ở TẠI VÙNG QUY HOẠCH ĐIỂM DÂN CƯ NÔNG THÔN THÔN TRÀ SƠN VÀ THÔN NGỌC TỈNH (NAY LÀ THÔN SƠN NINH) XÃ HƯƠNG SƠN, TỈNH HÀ TĨNH.

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /10/2026 của UBND xã Hương Sơn)

TT	Họ và tên	Địa chỉ	Năm sinh	Số CCCD/CC	Cấp ngày	Nơi cấp	số thửa	Diện tích	Giá khởi điểm (đồng)	Giá trúng đầu giá (đồng)	Tiền đặt trước (đồng)	Số tiền còn lại phải nộp (đồng)
1	Nguyễn Tiến Thắng	Xã Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh	22/12/1950	042050008792	06/9/2021	Cục CSQLHC	2	252	869.400.000	1.039.400.000	173.000.000	866.400.000
2	Phan Thị Thúy Nga	Xã Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh	22/4/1995	042195015469	10/8/2021	Cục CSQLHC	17	264,6	1.095.444.000	1.095.444.000	219.000.000	876.444.000
3	Hồ Thị Vân	Xã Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh	16/6/1960	042160008037	20/8/2021	Cục CSQLHC	18	252	869.400.000	1.141.400.000	173.000.000	968.400.000
4	Nguyễn Văn Quang	Xã Sơn Giang, tỉnh Hà Tĩnh	17/12/1987	042087012472	11/8/2021	Cục CSQLHC	19	252	869.400.000	869.400.000	173.000.000	696.400.000
5	Nguyễn Thị Nga	Xã Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh	17/9/1971	042171012121	11/8/2021	Cục CSQLHC	20	252	869.400.000	1.141.400.000	173.000.000	968.400.000
6	Nguyễn Trọng Tuệ	Xã Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh	28/1/1984	042084001336	12/9/2021	Bộ Công An	21	252	869.400.000	869.400.000	173.000.000	696.400.000
7	Trần Anh Vũ	Phường Bắc Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh	20/6/1992	042092009314	26/5/2023	Cục CSQLHC	22	252	869.400.000	869.400.000	173.000.000	696.400.000
8	Hồ Chí Công	Xã Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh	13/8/1995	042095006414	28/9/2021	Cục CSQLHC	23	252	1.043.280.000	1.125.280.000	208.000.000	917.280.000
9	Đường Thị Mỹ Hoài	Xã Tứ Mỹ, tỉnh Hà Tĩnh	31/7/1993	042193017737	02/4/2025	Bộ Công An	60	276,9	607.657.000	631.657.000	121.000.000	510.657.000
Tổng cộng								2305,5	7.962.781.000	8.782.781.000	1.586.000.000	7.196.781.000

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ HƯƠNG SƠN